

Số: /TTr-BCA

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO 2

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công an kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính (sau đây viết gọn là dự thảo Nghị định) với các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Căn cứ pháp lý

- Ngày 13/01/2020, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 10 đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trong đó tại khoản 32 Điều 1 quy định giao “Cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, cá nhân, tổ chức được giao quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia và lĩnh vực khác do Chính phủ quy định sau khi được sự đồng ý của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và các biện pháp nghiệp vụ khác nhằm xác định thông tin, dữ liệu được thu thập từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính” và “Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng, đối tượng được trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính và việc sử

dụng, bảo quản kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp”.

- Các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành như Luật đấu thầu, Luật quản lý, sử dụng tài sản công ban hành năm 2017, Luật Cảnh sát biển, Luật Biên phòng, Luật phòng, chống tác hại rượu, bia ...

2. Căn cứ thực tiễn:

Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường (sau đây viết gọn là Nghị định số 165/2013/NĐ-CP) được xây dựng dựa trên nguyên tắc cơ bản và nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Trong 07 năm (từ năm 2013 đến năm 2020) triển khai thực hiện Nghị định số 165/2013/NĐ-CP đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường, giảm tai nạn giao thông, giảm vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, đồng thời là căn cứ pháp lý để lực lượng chức năng phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm hành chính, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Tuy nhiên, sau hơn 07 năm tổ chức triển khai thực hiện, Nghị định số 165/2013/NĐ-CP đã bộc lộ những hạn chế, bất cập đòi hỏi phải nghiên cứu thay thế để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm hành chính trong tình hình mới, cụ thể:

- Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng: Nghị định số 165/2013/NĐ-CP mới chỉ quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện hành vi vi phạm về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường; còn thiếu quy định trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia, đây là các lĩnh vực mới được quy định trong Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

- Về danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính: Tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 165/2013/NĐ-CP chỉ quy định 18 nhóm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, 14 nhóm các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính giao thông đường sắt, 06 nhóm các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính giao thông đường thủy nội địa, 05 nhóm các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về giao thông hàng hải, 05 nhóm các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm

hành chính về hàng không dân dụng và 24 nhóm các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường. Ngoài các nhóm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ nêu trên, thì các thiết bị kỹ thuật khác có chức năng ghi âm, ghi hình được trang cấp cho cán bộ, công chức, thi hành công vụ sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính lại chưa có cơ sở pháp lý để sử dụng xử phạt; một số phương tiện, thiết bị kỹ thuật mới với sự phát triển của khoa học công nghệ, nhưng chưa có cơ sở pháp lý được sử dụng.

- Về thẩm quyền phê duyệt sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ. Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 165/2013/NĐ-CP quy định phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ chỉ được lắp đặt, sử dụng khi được phê duyệt của người có thẩm quyền sau: Trưởng Công an cấp huyện, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Cục trưởng Cục Cảnh sát đường thủy, Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội, Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm; Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường.

Như vậy, chỉ những người được quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 165/2013/NĐ-CP nêu trên mới có thẩm quyền phê duyệt việc sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ là chưa phù hợp với thực tế, vì việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ là một trong những biện pháp nghiệp vụ cần thay đổi thường xuyên đối tượng, vị trí sử dụng và thực hiện hàng ngày hoặc đột xuất và một số lực lượng có thẩm quyền xử phạt nhưng không được quy định trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ... nên cần bổ sung thẩm quyền cho Thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng phương tiện (cấp Trưởng Phòng thuộc Công an cấp tỉnh, các Cục thuộc Bộ Công an, Chánh thanh tra Sở, các đơn vị trực tiếp của Cảnh sát biển, Bộ Đội biên phòng, Hải Quan, Quản lý thị trường...); hiện nay thực hiện Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, không còn cấp Tổng cục, cũng như một số Cục đã được sáp nhập và thay đổi tên đơn vị; một số địa phương đã sáp nhập thành Sở Giao thông vận tải - xây dựng...

- Về mua sắm, trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ: Trong những năm qua, Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành đã đầu tư, trang cấp phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng chức năng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, trong thực tế sử dụng, các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có

tính đặc thù, kinh phí đầu tư cao, tiêu chuẩn thi công, điều kiện lắp đặt khắt khe, chi phí bảo trì, bảo dưỡng cao, không sử dụng thường xuyên, việc mua sắm trang cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng được tiêu chuẩn, định mức theo quy định và nhu cầu sử dụng của các đơn vị. Nghị định số 165/2013/NĐ-CP chỉ quy định việc mua sắm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, còn thiếu quy định về thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ theo Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Việc sử dụng, bảo quản kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại Điều 11 Nghị định 165/2013/NĐ-CP chưa cụ thể cách thức, biện pháp xác định tổ chức, cá nhân vi phạm, nên hiệu quả thông báo xử phạt còn chưa cao.

Xuất phát từ cơ sở pháp lý và yêu cầu thực tiễn nêu trên, việc ban hành Nghị định thay thế của Nghị định số 165/2013/NĐ-CP là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và huy động mọi nguồn lực xã hội vào phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm hành chính; tạo hành lang pháp lý cho lực lượng chức năng trong việc giám sát, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm hành chính thông qua phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và các thông tin, dữ liệu do cá nhân, tổ chức cung cấp. Bảo đảm quản lý chặt chẽ việc mua sắm, thuê, giao, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ đúng mục đích, đối tượng theo quy định của pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

- Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp và Luật Xử lý vi phạm hành chính, các văn bản có liên quan. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật khác trong hệ thống pháp luật hiện hành; bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và sử dụng thông tin, dữ liệu được thu từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để xác minh, phát hiện vi phạm hành chính, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Kế thừa, phát triển các quy định còn phù hợp của Nghị định số 165/2013/NĐ-CP; bổ sung những quy định mới để khắc phục một cách cơ bản những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tế quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Căn cứ quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công an đã thực hiện quá trình soạn thảo dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 165/2013/NĐ-CP theo quy định, cụ thể:

1. Ngày 17/6/2021, Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 4876/QĐ-BCA-C08 thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định (gồm đại diện của các cơ quan: Văn Phòng Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính, Bộ Tài Nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ, Bộ Công thương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế) để xây dựng Dự thảo Nghị định.

2. Tiến hành nghiên cứu, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, rà soát, lập danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính phục vụ xây dựng dự thảo Nghị định.

3. Phối hợp tích cực với các cơ quan, tổ chức có liên quan, các thành viên Ban soạn thảo để xây dựng dự thảo Nghị định.

4. Ngày 16/8/2021, Bộ Công an đã có Công văn số 2185/BCA-C08 gửi các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia ý kiến vào nội dung dự thảo Nghị định. Đồng thời, đăng toàn văn nội dung dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Công an để xin ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

5. Xác định đối tượng sẽ bị tác động, thực hiện đánh giá tác động; xây dựng, hoàn chỉnh các báo cáo đánh giá tác động chính sách, thủ tục hành chính của dự thảo Nghị định.

6. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban soạn thảo đã chỉ đạo Tổ biên tập xây dựng Nghị định tiếp thu, chỉnh sửa.

7. Ngày/....../2021, Bộ Công an đã có Công văn số/BCA-C08 gửi Bộ Tư pháp để thẩm định.

8. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Công văn số/....../2021 của Bộ Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định bao gồm 4 chương, 21 điều. Cụ thể:

- Chương I. Quy định chung, bao gồm 4 điều (từ Điều 1 đến Điều 4).
- Chương II. Danh mục và việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, bao gồm 8 điều (từ Điều 5 đến Điều 12).

- Chương III. Quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp, gồm 6 điều (từ Điều 13 đến Điều 18).

- Chương IV. Điều khoản thi hành, gồm 3 điều (từ Điều 19 đến Điều 21).

2. Nội dung cơ bản dự thảo Nghị định

2.1. Chương 1. Quy định chung

Chương này quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, kinh phí mua sắm, thuê, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ. Trong đó phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng được mở rộng hơn so với Nghị định số 165/2013/NĐ-CP để thực hiện quy định tại khoản 32 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020: “Cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, cá nhân, tổ chức được giao quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia”. Bỏ Điều 3 Nghị định số 165/2013/NĐ-CP quy định “Các hành vi bị nghiêm cấm” để phù hợp với quy định của Hiến pháp, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và một số văn bản có liên quan.

- Về phạm vi điều chỉnh. Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không dân dụng (sau đây viết gọn là trật tự, an toàn giao thông), bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia; quy trình thu thập, sử dụng thông tin, dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp, để xác minh, phát hiện vi phạm hành chính.

- Về đối tượng áp dụng. Nghị định này điều chỉnh 03 nhóm đối tượng chính, gồm:

+ Cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính.

+ Tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cung cấp, tiếp nhận, thu thập dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật.

+ Tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm hành chính được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp theo quy định của Nghị định này.

2.2. Chương II. Danh mục và việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

Chương này bổ sung 02 điều so với Nghị định số 165/2013/NĐ-CP, gồm: “Điều 5. Danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và tiêu chuẩn, định mức sử dụng” và “Điều 6. Nguồn hình thành phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ”, để thay thế Điều 4 trước đây, quy định về mua sắm theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, chế độ quản lý, sử dụng tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; quy định các nhóm vấn đề sau:

- Danh mục, tiêu chuẩn, định mức sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại rượu, bia (Điều 5). Về cơ bản danh mục này được xây dựng trên cơ sở kế thừa danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của Nghị định số 165/2013/NĐ-CP được chỉnh sửa, bổ sung theo đề nghị của Bộ: Công an, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Công thương, Tài chính... Cụ thể:

+ Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông.

+ Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường.

+ Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

+ Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về phòng, chống ma túy.

+ Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về phòng, chống tác hại rượu, bia.

- Nguồn hình thành phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ (Điều 6). Về cơ bản nội dung điều này được thực hiện theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư công; Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện các Luật này.

- Trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ (Điều 7). Trong đó quy định về đối tượng được trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, thẩm quyền quyết định trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được xây dựng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính được giao

và yêu cầu đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính của các lực lượng trong từng lĩnh vực cụ thể.

- Lập, quản lý hồ sơ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, bảo dưỡng, sửa chữa, điều chuyển, thu hồi, thanh lý, tiêu hủy phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, tiêu chuẩn, trách nhiệm của người sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ (Điều 8, Điều 9, Điều 11). Về cơ bản, nội dung các điều này được kế thừa quy định của Nghị định số 165/2013/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật đo lường và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ (Điều 10). Về cơ bản, nội dung điều này kế thừa quy định của Nghị định số 165/2013/NĐ-CP; có bổ sung, điều chỉnh các chức danh của các lực lượng thuộc Bộ Công an, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Công thương, Tài chính, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của từng Bộ, cũng như yêu cầu nghiệp vụ và thực tiễn công tác xử lý vi phạm hành chính theo từng lĩnh vực. Cụ thể:

+ Bộ Công an, gồm: Trưởng Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Trưởng Công an cấp huyện); Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Cảnh sát giao thông, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Trưởng các phòng nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Công an cấp tỉnh) gồm: Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, Trưởng phòng Cảnh sát đường thủy, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường; Trưởng phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trưởng phòng Cảnh sát cơ động; Trung đoàn trưởng Trung đoàn Cảnh sát cơ động; Giám đốc Công an cấp tỉnh; Cục trưởng các Cục: Cục Cảnh sát giao thông, Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cục Quản lý xuất nhập cảnh; Tư lệnh Cảnh sát cơ động;

+ Ngành Giao thông vận tải, gồm: Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải - xây dựng, Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa, Giám đốc Cảng vụ hàng hải, Giám đốc Cảng vụ hàng không, Giám đốc Sở

Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Giao thông vận tải - xây dựng, Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Cục trưởng Cục quản lý đường bộ thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

+ Bộ Quốc phòng, gồm: Đoàn trưởng Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Cục Phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, Chỉ huy trưởng Bộ đội biên phòng cấp tỉnh, Hải đoàn trưởng Hải đoàn biên phòng, Cục trưởng Cục Phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, Tư lệnh Bộ đội biên phòng; Hải đoàn trưởng Hải đoàn Cảnh sát biển, Đoàn trưởng Đoàn trinh sát, Đoàn trưởng Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam; Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển; Cục trưởng Cục Nghiệp vụ và Pháp luật thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam; Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;

+ Ngành Tài nguyên và Môi trường, gồm: Chánh Thanh tra Sở Tài Nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm, Tổng cục Môi trường; Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường;

+ Ngành Y tế, gồm: Chánh Thanh tra Sở Y tế, Giám đốc Sở Y tế, Chánh Thanh tra Bộ Y tế, Cục trưởng Cục Y tế dự phòng; Cục trưởng Cục quản lý môi trường y tế;

+ Ngành Tài chính, gồm: Chi cục trưởng Chi cục Hải quan; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan; Cục trưởng Cục Điều tra chống buôn lậu, Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan; Cục trưởng Cục Hải quan cấp tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan;

+ Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gồm: Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm vùng; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm ngư vùng; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Kiểm lâm; Cục trưởng Cục Kiểm ngư; Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp; Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản;

+ Ngành Công thương, gồm: Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường; Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh; Cục trưởng Cục Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Cục trưởng Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường; Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường.

- Sử dụng, bảo quản kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ (Điều 12). Được xây dựng trên cơ sở Điều 11 Nghị định số 165/2013/NĐ-CP có điều chỉnh, bổ sung thêm các quy định về cách thức xác định

tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính và thông báo vi phạm bằng văn bản đến tổ chức, cá nhân vi phạm trong trường hợp: Tổ chức, cá nhân vi phạm đang ở hiện trường (nơi xảy ra vi phạm) hoặc không còn ở hiện trường; việc sử dụng thông tin lưu trữ tại cơ sở dữ liệu, kết quả thu được từ các phương tiện, thiết bị, kết quả giám định, xét nghiệm của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, giám định, cơ sở y tế, làm căn cứ xác định hành vi vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, bao gồm:

+ Thông tin lưu trữ tại hệ thống cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành gồm: Hệ thống quản lý đăng ký, đăng kiểm phương tiện; hệ thống quản lý cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề;

+ Kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe cơ giới, thiết bị đo tải trọng trục bánh toa xe, thiết bị ghi âm, thiết bị ghi hình của các tổ chức được giao quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông;

+ Kết luận giám định, kết quả xét nghiệm của cơ quan, tổ chức giám định, cơ sở Y tế theo quy định của pháp luật về giám định, pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

2.3. Chương III. Quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp

Đây là Chương được xây dựng mới để quy định “*Quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp*” theo quy định tại khoản 32 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Chương này quy định về cung cấp dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật (Điều 13); Yêu cầu và giá trị sử dụng của dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật (Điều 14); Cơ quan, đơn vị tiếp nhận, thu thập dữ liệu (Điều 15); Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị tiếp nhận, thu thập dữ liệu (Điều 16); Tiếp nhận, thu thập và xử lý dữ liệu (Điều 17); Xác minh dữ liệu, kết luận vụ việc và xử lý vi phạm (Điều 18);

2.4. Chương IV. Điều khoản thi hành

Chương này quy định trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; quy định chuyên tiếp và hiệu lực thi hành của Nghị định.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Dự kiến nguồn lực

Hiện nay, tại các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính đều đang bố trí cán bộ, công chức có tiêu chuẩn, năng lực, trình độ theo quy định để thực thi các nhiệm vụ được quy định tại Nghị định này. Vì vậy, nguồn nhân lực để đảm bảo thi hành Nghị định là hoàn toàn đáp ứng được yêu cầu.

2. Điều kiện bảo đảm việc thi hành Nghị định

Dự thảo Nghị định quy định phạm vi điều chỉnh cho 05 nhóm lĩnh vực về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia, mở rộng thêm 03 lĩnh vực so với Nghị định số 165/2013/NĐ-CP (hiện đang quy định phạm vi điều chỉnh cho 02 lĩnh vực là trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường); tuy nhiên thực tế các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính trong 03 lĩnh vực mở rộng thêm của Nghị định đã được quy định ở các văn bản pháp luật khác: Luật Cảnh sát biển Việt Nam; Luật Biên phòng, Luật Phòng cháy, chữa cháy; Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia; Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh Cảnh sát cơ động, Pháp lệnh Quản lý thị trường; các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, y tế, phòng, chống ma túy, các bộ, ngành, địa phương cũng đã trang bị cho các lực lượng có thẩm quyền để phát hiện vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, do vậy nguồn kinh phí mua sắm, thuê, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải đúng mục đích, nội dung, chế độ và định mức quy định của pháp luật.

- Các điều kiện khác:

+ Ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy định chi tiết và chỉ đạo, đôn đốc thi hành: Các cơ quan có thẩm quyền ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Nghị định và quy định của pháp luật khác có liên quan;

+ Tuyên truyền, phổ biến thực hiện và tuân thủ các quy định của Nghị định; xây dựng nội dung, thông tin bằng nhiều hình thức và phương tiện truyền thông khác nhau về các quy định cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết và thực hiện;

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị định;

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

.....

(Nội dung này sẽ được tổng hợp sau khi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân khác có liên quan)

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu

thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính, Bộ Công an kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính; (2) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, thủ tục hành chính, rà soát các văn bản liên quan liên đến Nghị định; (3) Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 165/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường; (4) Bản tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân và giải trình, tiếp thu)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các đ/c Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, C08(P8), V03(P3).

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Tô Lâm

Số: /2021/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO 2

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không dân dụng (sau đây viết chung là trật tự, an toàn giao thông), bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia; quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp, để phát hiện vi phạm hành chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn,

cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia (sau đây viết chung là vi phạm hành chính).

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cung cấp, tiếp nhận, thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật.

3. Tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm hành chính được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp theo quy định của Nghị định này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ là các máy móc, thiết bị có công năng ghi âm, ghi hình, đo lường, phân tích, lưu trữ, trích xuất thông tin, dữ liệu, được trực tiếp sử dụng trong thanh tra, kiểm tra, phát hiện vi phạm hành chính của cơ quan, đơn vị.

2. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật là các máy móc, thiết bị có công năng ghi hình, đo lường, phân tích, lưu trữ thông tin, dữ liệu do cá nhân, tổ chức tự mua sắm, trang bị;

3. Dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật (sau đây viết chung là dữ liệu) là bản ảnh, hình ảnh, chỉ số đo, thông tin, dữ liệu lưu trong bộ nhớ của phương tiện, thiết bị kỹ thuật.

Điều 4. Kinh phí mua sắm, thuê, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;

1. Kinh phí mua sắm, thuê, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ do ngân sách nhà nước bảo đảm và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

Chương II

DANH MỤC VÀ VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG

PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ

Điều 5. Danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và tiêu chuẩn, định mức sử dụng

1. Ban hành kèm theo Nghị định này Phụ lục danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại rượu, bia.

2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

a) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được giao và yêu cầu đấu tranh, phòng chống vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia;

b) Bộ trưởng các Bộ: Công an, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, ban hành quy định chi tiết về tiêu chuẩn, định mức sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho các cơ quan, đơn vị của các lực lượng quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định này thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ.

Điều 6. Nguồn hình thành phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Nguồn hình thành phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia, thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

a) Cơ quan, đơn vị của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để sử dụng phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia, theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đấu thầu;

b) Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được thuê phải thuộc danh mục quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; khi sử dụng phải tuân thủ theo các quy định về chế độ quản lý, sử dụng của Nghị định này.

3. Hàng năm, căn cứ vào danh mục, tiêu chuẩn, định mức sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và yêu cầu đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính của ngành và địa phương, các Bộ: Công an, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân

dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí mua sắm, thuê, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.

Điều 7. Trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Đối tượng được trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ gồm:

a) Lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông

Lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát phản ứng nhanh, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Thanh tra chuyên ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải, Cảng vụ đường thủy nội địa, Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ hàng không, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển và Kiểm ngư, được trang bị các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại Mục I, Mục II, Mục III, Mục IV, Mục V Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không dân dụng;

b) Lĩnh vực bảo vệ môi trường

Lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, Thanh tra chuyên ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường, Cảnh sát giao thông, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Quản lý xuất nhập cảnh, Cảng vụ đường thủy nội địa, Cảng vụ hàng hải, Hải quan, Quản lý thị trường, Kiểm lâm, Thanh tra nông nghiệp và phát triển nông thôn, được trang bị các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại Mục VI Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường;

c) Lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát phản ứng nhanh, Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan, Kiểm lâm, được trang bị các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại Mục VII Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

d) Lĩnh vực phòng, chống ma túy

Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát phản ứng nhanh, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan, Thanh tra lao động - Thương binh và Xã hội, được trang bị các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại Mục VIII Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống ma túy;

đ) Lĩnh vực phòng, chống tác hại rượu, bia

Lực lượng Thanh tra chuyên ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về Y tế, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát phản ứng nhanh, Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Quản lý thị trường, Hải quan, Cảnh sát biển, Bộ đội Biên phòng, Thanh tra giao thông vận tải, Thanh tra nông nghiệp và phát triển nông thôn, Thanh tra tài nguyên và môi trường, được trang bị các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định này, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống tác hại rượu, bia;

e) Các lực lượng quy định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản này khi tham gia phối hợp, được sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của lực lượng phối hợp, để phát hiện vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

2. Thẩm quyền quyết định trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tiêu chuẩn, định mức sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được giao và yêu cầu đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia, Bộ trưởng các Bộ: Công an, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho các lực lượng thuộc quyền quản lý của mình quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 8. Lập, quản lý hồ sơ và báo cáo việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có trách nhiệm lập, quản lý hồ sơ đối với phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được giao quản lý, sử dụng.

2. Hồ sơ quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ bao gồm:

a) Hồ sơ, lý lịch liên quan đến việc hình thành, biến động phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;

b) Hồ sơ tập huấn về quy trình, thao tác sử dụng, bảo quản phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;

c) Quy trình hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất;

d) Sổ hoặc phần mềm theo dõi tình trạng kỹ thuật, thời gian hoạt động của phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;

đ) Giấy chứng nhận đã qua kiểm định, hiệu chuẩn (nếu có);

e) Sổ giao, nhận phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;

g) Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;

h) Các tài liệu khác có liên quan.

3. Hàng năm, các Bộ: Công an, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm kê, báo cáo số lượng, giá trị, tình hình quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 9. Bảo dưỡng, sửa chữa và xử lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ tại cơ quan nhà nước

1. Cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng, vận hành phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có trách nhiệm thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật theo quy định.

2. Việc thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, xử lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại, thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 10. Sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải tuân thủ theo quy định tại Điều 64 Luật Xử lý vi phạm hành chính và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

a) Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trước khi đưa vào sử dụng phải bảo đảm được kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm theo quy định của pháp luật về đo lường; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phải được duy trì trong suốt quá trình sử dụng và giữa hai kỳ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm;

Bộ trưởng Bộ khoa học và Công nghệ, căn cứ quy định của pháp luật về đo lường, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm hàng hóa, sau khi thống nhất với các Bộ: Công an, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, ban hành quy định cụ thể danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng sản phẩm hàng hóa trước khi đưa vào sử dụng;

b) Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được lắp đặt, sử dụng cố định hoặc di động trên tuyến, địa bàn đề tự động phát hiện vi phạm hành chính hoặc do những người được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định này trực tiếp vận hành, sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính.

2. Thẩm quyền quyết định lắp đặt, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

a) Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ chỉ được lắp đặt, sử dụng khi có quyết định, kế hoạch phê duyệt của người có thẩm quyền sau:

Trưởng Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết chung là Trưởng Công an cấp huyện); Trưởng phòng nghiệp vụ hoặc tương đương thuộc Cục Cảnh sát giao thông, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Trưởng các phòng nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết chung là Công an cấp tỉnh) gồm: Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát giao thông đường bộ, Cảnh sát đường thủy, Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Cảnh sát cơ động; Trung đoàn trưởng Trung đoàn Cảnh sát cơ động; Giám

độc Công an cấp tỉnh; Cục trưởng các Cục: Cảnh sát giao thông, Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Quản lý xuất nhập cảnh; Tư lệnh Cảnh sát cơ động;

Chánh Thanh tra các Sở: Giao thông vận tải, Giao thông vận tải - xây dựng; Giám đốc các Cảng vụ: Đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Giao thông vận tải - xây dựng; Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải; Cục trưởng các Cục: Đường sắt Việt Nam, Đường thủy nội địa Việt Nam, Hàng hải Việt Nam, Hàng không Việt Nam; Cục trưởng Cục quản lý đường bộ thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

Chánh Thanh tra Sở Tài Nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm, Tổng cục Môi trường; Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường;

Đoàn trưởng Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Cục Phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng; Chỉ huy trưởng Bộ đội biên phòng cấp tỉnh; Hải đoàn trưởng Hải đoàn biên phòng; Cục trưởng Cục Phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng; Tư lệnh Bộ đội biên phòng; Hải đoàn trưởng Hải đoàn Cảnh sát biển, Đoàn trưởng Đoàn trinh sát, Đoàn trưởng Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam; Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển; Cục trưởng Cục Nghiệp vụ và Pháp luật thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam; Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;

Chánh Thanh tra Sở Y tế; Giám đốc Sở Y tế; Chánh Thanh tra Bộ Y tế; Cục trưởng Cục Y tế dự phòng; Cục trưởng Cục quản lý môi trường y tế;

Chi cục trưởng các Chi cục: Hải quan, Kiểm tra sau thông quan; Cục trưởng các Cục: Điều tra chống buôn lậu, Kiểm tra sau thông quan, Hải quan cấp tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan;

Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường; Cục trưởng các Cục: Quản lý thị trường cấp tỉnh, Quản lý thị trường liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Nghiệp vụ quản lý thị trường; Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường;

Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục trưởng các Chi cục: Kiểm lâm, Kiểm lâm vùng, Kiểm ngư vùng; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng các Cục: Kiểm lâm, Kiểm ngư; Tổng cục trưởng các Tổng cục: Lâm nghiệp, Thủy sản;

Chánh Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Trường hợp các chức danh có thẩm quyền quyết định lắp đặt, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có sự thay đổi về tên gọi nhưng không có sự thay đổi về nhiệm vụ, quyền hạn thì thẩm quyền quyết định lắp đặt, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của các chức danh đó được giữ nguyên.

Điều 11. Tiêu chuẩn, trách nhiệm của người sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Tiêu chuẩn của người sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

a) Là cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, thanh tra viên chuyên ngành, công chức thuộc các lực lượng quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định này;

b) Nắm vững chế độ quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;

c) Được tập huấn về quy trình, thao tác sử dụng, bảo quản phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có liên quan.

2. Trách nhiệm của người sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

a) Thực hiện đúng quy trình, quy định, đảm bảo an toàn, giữ gìn, bảo quản phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

Điều 12. Sử dụng, bảo quản kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1. Việc sử dụng, bảo quản kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ tuân thủ theo quy định tại Điều 64 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

a) Kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải được ghi nhận bằng văn bản, gồm các thông tin cơ bản sau: Tên, địa chỉ

của tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm (nếu xác minh được), bản ảnh, hình ảnh (đối với các thiết bị ghi hình), chỉ số đo, địa điểm, thời gian vi phạm và các thông tin khác liên quan đến hành vi vi phạm;

b) Kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ chỉ được sử dụng để xử phạt vi phạm hành chính khi bảo đảm các yêu cầu:

Tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 64 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Đảm bảo thời hạn quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Khi có kết quả thu được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phải nhanh chóng xác định tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính và thực hiện như sau:

a) Trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm đang ở hiện trường (nơi xảy ra vi phạm), tuyên, địa bàn phụ trách, thì người có thẩm quyền xử phạt phải tổ chức lực lượng thực hiện kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn ngay hành vi vi phạm và xử lý theo quy định của pháp luật;

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm không còn ở hiện trường, tuyên, địa bàn phụ trách, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát hiện vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử phạt phải gửi thông báo bằng văn bản (kèm theo kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ) đến tổ chức, cá nhân vi phạm, yêu cầu họ đến trụ sở cơ quan, đơn vị để giải quyết vụ việc vi phạm và xử lý theo quy định của pháp luật;

c) Trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm không còn ở hiện trường, tuyên, địa bàn phụ trách và thực hiện vi phạm ở địa bàn cấp tỉnh này nhưng cư trú, đóng trụ sở ở địa bàn cấp tỉnh khác mà việc đi lại gặp khó khăn và tổ chức, cá nhân vi phạm không có điều kiện đến trụ sở cơ quan, đơn vị đã phát hiện vi phạm để giải quyết vụ việc vi phạm, thì trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát hiện vi phạm hành chính, cơ quan, đơn vị phát hiện vi phạm chuyển kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được đến cơ quan, đơn vị cấp dưới hoặc cơ quan, đơn vị cùng cấp, nơi tổ chức, cá nhân cư trú, đóng trụ sở và thông báo yêu cầu tổ chức, cá nhân vi phạm đến trụ sở cơ quan, đơn vị cấp dưới hoặc cơ quan, đơn vị cùng cấp để giải quyết vụ việc vi phạm;

Khi tổ chức, cá nhân vi phạm đến trụ sở để giải quyết vụ việc vi phạm, cơ quan, đơn vị cấp dưới hoặc cơ quan, đơn vị cùng cấp, căn cứ vào kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, tiến hành lập biên bản làm việc ghi nhận sự việc, nêu rõ các tình tiết vụ việc vi phạm, lời khai, ý kiến của cá nhân hoặc đại diện tổ chức vi phạm và tạm giữ giấy tờ có liên quan đến hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính

(biên bản làm việc là căn cứ lập biên bản vi phạm hành chính và gắn liền với biên bản vi phạm hành chính);

Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi lập xong biên bản làm việc, phải chuyển ngay biên bản, tài liệu, giấy tờ có liên quan cho cơ quan, đơn vị đã chuyển kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trước đó, để lập biên bản vi phạm hành chính và xử lý theo quy định của pháp luật. Biên bản vi phạm hành chính được lập, gửi cho tổ chức, cá nhân vi phạm thực hiện theo quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng trong trường hợp cá nhân, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt tại nơi lập biên bản vi phạm hành chính hoặc bằng phương thức điện tử đối với trường hợp cơ quan, đơn vị của người có thẩm quyền xử phạt, tổ chức, cá nhân vi phạm đáp ứng điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, thông tin;

Trường hợp chưa xác định được tổ chức, cá nhân vi phạm, thì cơ quan, đơn vị cấp dưới hoặc cơ quan, đơn vị cùng cấp vẫn phải lập biên bản làm việc ghi nhận sự việc và chuyển cho cơ quan, đơn vị đã chuyển kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trước đó để tiếp tục xác minh, xác định tổ chức, cá nhân vi phạm.

3. Thời hạn sử dụng kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để xác định tổ chức, cá nhân vi phạm

Thời hạn sử dụng kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để xác định tổ chức, cá nhân vi phạm được áp dụng theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khi hết thời hạn quy định mà không xác định được tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính thì kết quả thu thập được sẽ không sử dụng để làm căn cứ xử phạt vi phạm hành chính.

4. Ngoài việc sử dụng kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ quy định tại Nghị định này để xử phạt vi phạm hành chính; người có thẩm quyền xử phạt, được sử dụng thông tin lưu trữ tại cơ sở dữ liệu, kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị, kết luận giám định, xét nghiệm của cơ quan, tổ chức làm căn cứ xác định hành vi vi phạm hành chính và xử lý theo quy định của pháp luật, gồm:

a) Thông tin lưu trữ tại hệ thống cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, bao gồm: Hệ thống quản lý đăng ký, đăng kiểm phương tiện; hệ thống quản lý cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề;

b) Kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị cân kiểm tra tải trọng xe cơ giới, thiết bị đo tải trọng trục bánh toa xe, thiết bị ghi hình, hệ thống camera điều hành giao thông của các tổ chức được giao quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông;

Việc sử dụng phương tiện, thiết bị trên phải tuân thủ theo quy định tại Điều 64 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Người sử dụng phương tiện, thiết bị phải là nhân viên của các tổ chức có các phương tiện, thiết bị, phải đảm bảo yêu cầu, trách nhiệm quy định tại điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 11 Nghị định này;

c) Kết luận giám định, kết quả xét nghiệm của cơ quan, tổ chức giám định, cơ sở Y tế theo quy định của pháp luật về giám định, pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

d) Việc sử dụng, bảo quản thông tin, kết quả thu được từ các hệ thống cơ sở dữ liệu, phương tiện, thiết bị, kết luận giám định, kết quả xét nghiệm quy định tại các điểm a, b, c khoản này phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật Xử lý vi phạm hành chính và các khoản 1, 2, 3, 5 Điều này;

5. Kết quả thu được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải được bảo quản chặt chẽ lưu vào hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

Chương III

QUY TRÌNH THU THẬP, SỬ DỤNG DỮ LIỆU THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT DO CÁ NHÂN, TỔ CHỨC CUNG CẤP

Điều 13. Cung cấp dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật

1. Hình thức cung cấp dữ liệu

Dữ liệu được cung cấp cho cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền xử phạt thông qua một trong các hình thức sau:

a) Trực tiếp đến trụ sở cơ quan, đơn vị của người có thẩm quyền để cung cấp;

b) Thông qua thư điện tử, công thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử, số điện thoại đường dây nóng;

c) Thông qua dịch vụ bưu chính;

d) Thông qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu.

2. Quyền và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu

a) Có quyền cung cấp dữ liệu thu được từ các phương tiện, thiết bị kỹ thuật cho cơ quan, đơn vị của người có thẩm quyền thuộc các lực lượng quy định tại Điều 15 Nghị định này;

b) Được bảo đảm bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác;

c) Được yêu cầu cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền thông báo kết quả xác minh, xử lý dữ liệu đã cung cấp;

d) Cung cấp thông tin về họ tên, địa chỉ, cách thức liên lạc khi cần liên hệ;
đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của dữ liệu đã cung cấp;

e) Hợp tác với người có thẩm quyền giải quyết khi có yêu cầu.

Điều 14. Yêu cầu và giá trị sử dụng của dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật

1. Yêu cầu của dữ liệu

a) Không xâm phạm quyền tự do, danh dự, nhân phẩm, bí mật đời tư của công dân, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của cá nhân và tổ chức;

b) Phản ánh khách quan, đầy đủ, chính xác, trung thực về hành vi vi phạm, thời gian, địa điểm xảy ra vi phạm;

c) Còn thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2. Giá trị sử dụng của dữ liệu:

Dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp, nếu đáp ứng được yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều này thì được sử dụng làm căn cứ xác minh, phát hiện vi phạm hành chính.

Điều 15. Cơ quan, đơn vị tiếp nhận, thu thập dữ liệu

Các cơ quan, đơn vị của các lực lượng sau đây, theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được giao, thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu gồm:

1. Cảnh sát giao thông, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát phản ứng nhanh, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Thanh tra chuyên ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính về giao thông đường bộ, đường sắt.

2. Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, xã hội, Thanh tra chuyên ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đường thủy nội địa, Cảng vụ đường thủy nội địa, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Kiểm ngư, thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính về giao thông đường thủy nội địa.

3. Thanh tra chuyên ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành hàng hải, Cảng vụ hàng hải, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính về hàng hải.

4. Thanh tra chuyên ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành hàng không, Cảng vụ hàng không, thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính về hàng không dân dụng.

5. Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường, Thanh tra chuyên ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường, Cảnh sát giao thông, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Quản lý xuất nhập cảnh, Cảng vụ đường thủy nội địa, Cảng vụ hàng hải, Hải quan, Quản lý thị trường, Kiểm lâm, Thanh tra nông nghiệp và phát triển nông thôn, thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường.

6. Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát phản ứng nhanh, Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan, Kiểm lâm, thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

7. Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát phản ứng nhanh, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan, Thanh tra lao động - Thương binh và Xã hội, thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính về phòng, chống ma túy.

8. Thanh tra chuyên ngành và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về Y tế, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát phản ứng nhanh, Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Quản lý thị trường, Hải quan, Cảnh sát biển, Bộ đội Biên phòng, Thanh tra giao thông vận tải, thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính về phòng, chống tác hại rượu, bia.

Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị tiếp nhận, thu thập dữ liệu

1. Công khai địa chỉ trụ sở cơ quan, đơn vị, địa chỉ bưu chính, thư điện tử, công thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử, số điện thoại đường dây nóng của cơ quan, đơn vị mình để cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu.

2. Bố trí cán bộ thực hiện tiếp nhận, thu thập dữ liệu.

3. Bảo đảm bí mật các thông tin của cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin, dữ liệu quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị định này.

4. Không lạm dụng việc tiếp nhận, thu thập dữ liệu làm hạn chế quyền sở hữu, sử dụng tài sản hoặc làm hư hỏng, chiếm giữ, quản lý, sử dụng trái phép phương tiện, thiết bị kỹ thuật của cá nhân, tổ chức.

Điều 17. Tiếp nhận, thu thập và xử lý dữ liệu

1. Dữ liệu được tiếp nhận, thu thập từ các nguồn sau:

a) Dữ liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền chuyển đến đề nghị kiểm tra, xác minh;

b) Dữ liệu đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Dữ liệu do cá nhân, tổ chức khác cung cấp.

2. Trình tự tiếp nhận, thu thập và xử lý dữ liệu:

a) Hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện cung cấp dữ liệu theo quy định tại Nghị định này;

b) Thực hiện việc tiếp nhận, thu thập dữ liệu từ các nguồn quy định tại khoản 1 Điều này;

Trường hợp dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật được cung cấp không có tên, địa chỉ rõ ràng cụ thể của cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu hoặc qua công tác kiểm tra, xác minh của cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền không xác định được cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu hoặc cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu sử dụng tên, địa chỉ của cá nhân, tổ chức khác để cung cấp dữ liệu thì cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền không tiếp nhận, xử lý dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Trường hợp dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp quy định ở trường hợp trên, có tài liệu, chứng cứ cụ thể về hành vi vi phạm và có cơ sở để kiểm tra, xác minh thì cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền tiếp nhận, tiến hành việc kiểm tra, xử lý theo quy định;

c) Vào sổ và báo cáo công tác tiếp nhận, thu thập dữ liệu;

Dữ liệu tiếp nhận, thu thập được phải ghi chép vào sổ hoặc phần mềm theo dõi và báo cáo ngay người có thẩm quyền để giải quyết, xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Xem xét, xử lý dữ liệu;

Trường hợp khi tiếp nhận, thu thập được dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính đang diễn ra có tính chất, mức độ nghiêm trọng và thuộc thẩm quyền, tuyến, địa bàn phụ trách thì tổ chức ngay lực lượng đến hiện trường để kiểm tra, xác minh làm rõ vụ việc và xử lý theo quy định. Trường hợp không thuộc

thẩm quyền, tuyền, địa bàn phụ trách thì thông báo và chuyển ngay cho cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thực hiện;

Trường hợp dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính đã kết thúc hoặc các trường hợp khác, thì trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận, thu thập được, người có thẩm quyền thực hiện như sau:

Vụ việc phản ánh thuộc thẩm quyền, tuyền, địa bàn phụ trách thì thực hiện các biện pháp xác minh và xử lý theo quy định tại Điều 18 Nghị định này;

Vụ việc không thuộc thẩm quyền, tuyền, địa bàn phụ trách thì chuyển dữ liệu đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền để xác minh và xử lý theo quy định tại Điều 18 Nghị định này;

d) Thực hiện kiểm tra, xác minh dữ liệu, kết luận vụ việc và xử lý theo quy định tại Điều 18 Nghị định này;

e) Gửi văn bản thông báo kết quả xác minh, xử lý dữ liệu cho cá nhân, tổ chức đã cung cấp nếu họ có yêu cầu;

g) Lưu trữ dữ liệu, tài liệu tiếp nhận, thu thập được vào hồ sơ vụ việc theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Xác minh dữ liệu, kết luận vụ việc và xử lý vi phạm

1. Căn cứ dữ liệu tiếp nhận, thu thập được, người có thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 15 Nghị định này, phải nhanh chóng tiến hành xác minh, thu thập thông tin, tài liệu, kết luận vụ việc.

2. Nội dung xác minh:

a) Có hay không có hành vi vi phạm hành chính; thời gian, địa điểm xảy ra vi phạm hành chính;

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm hành chính; lỗi, nhân thân của cá nhân vi phạm;

c) Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ;

d) Tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi vi phạm hành chính gây ra;

đ) Giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

e) Các tình tiết khác có liên quan.

3. Biện pháp xác minh

a) Người có thẩm quyền có thể tiến hành một hoặc một số biện pháp nghiệp vụ sau đây để xác minh, thu thập thông tin, tài liệu làm rõ vụ việc:

Sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được trang bị để phát hiện, xác định vi phạm hành chính;

Làm việc trực tiếp với cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu; cá nhân, tổ chức bị phản ánh vi phạm hành chính; cá nhân, tổ chức có liên quan, người làm chứng, biết vụ việc xảy ra, để thu thập thông tin, tài liệu có liên quan đến vụ việc;

Xác minh thực tế ở những địa điểm cần thiết để thu thập, kiểm tra, xác định tính chính xác, hợp pháp của các thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung vụ việc;

Trung cầu giám định dữ liệu, mẫu tang vật, phương tiện và các tài liệu liên quan theo quy định của pháp luật về giám định;

Các biện pháp nghiệp vụ khác theo quy định của pháp luật;

b) Khi tiến hành xác minh thực tế, làm việc với cá nhân, tổ chức cung cấp dữ liệu, cá nhân, tổ chức bị phản ánh vi phạm hành chính và cá nhân, tổ chức có liên quan, phải lập thành biên bản, có chữ ký của những người có liên quan trong buổi làm việc. Trường hợp cá nhân, tổ chức không ký vào biên bản, thì biên bản phải có chữ ký của đại diện chính quyền cấp xã sở tại hoặc của ít nhất 01 người chứng kiến xác nhận việc cá nhân, tổ chức không ký vào biên bản;

Các tài liệu, tình tiết tiếp nhận, thu thập trong quá trình xác minh phải được ghi nhận bằng văn bản và lưu trong hồ sơ vụ việc theo quy định của pháp luật.

4. Thời hạn sử dụng dữ liệu để xác minh:

Thời hạn sử dụng dữ liệu để xác minh được áp dụng theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; khi hết thời hạn quy định mà không xác minh, làm rõ được vi phạm hành chính, thì người có thẩm quyền dừng việc sử dụng dữ liệu để xác minh, phát hiện vi phạm hành chính.

5. Kết luận vụ việc và xử lý vi phạm:

Căn cứ vào dữ liệu tiếp nhận, thu thập được, giải trình của tổ chức, cá nhân bị phản ánh vi phạm hành chính, kết quả xác minh, tài liệu, tình tiết có liên quan, người có thẩm quyền phải kết luận nội dung vụ việc;

a) Trường hợp, phát hiện có vi phạm hành chính, thì người có thẩm quyền tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo người có thẩm quyền xử phạt theo quy định của pháp luật;

b) Trường hợp, xác định không có vi phạm hành chính hoặc không đủ căn cứ để chứng minh vi phạm hành chính hoặc vi phạm hành chính thuộc trường hợp quy định tại Điều 11, Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì không xử phạt vi phạm hành chính, kết thúc hồ sơ vụ việc;

c) Trường hợp khi xác minh, xem xét vụ việc, nếu xét thấy hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm hoặc dữ liệu do cá nhân, tổ chức cung cấp có dấu hiệu làm giả, thì người có thẩm quyền phải chuyển hồ sơ vụ việc cho cơ quan tiến hành tố tụng hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022 và thay thế Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường; khoản 11 Điều 80, Điều 83 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; Điều 39 Nghị định số 162/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

Điều 20. Quy định chuyển tiếp

1. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ đã được trang bị, sử dụng theo đúng quy định được tiếp tục sử dụng để phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm hành chính.

2. Trong thời hạn chuyển tiếp, các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ đã được trang bị, sử dụng quy định tại Khoản 1 Điều này phải thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 21. Trách nhiệm hướng dẫn và thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này. Các Bộ trưởng: Công an, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao ban hành văn bản quy định về quy trình sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ; tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

PHỤ LỤC

DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ, PHÒNG, CHỐNG MA TÚY, PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI RƯỢU, BIA

*(Ban hành kèm theo Nghị định số /2021/NĐ-CP
ngày tháng năm 2021 của Chính phủ)*

I. NHÓM CÁC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ, GỒM:

1. Phương tiện đo độ dài.
2. Cân kiểm tra tải trọng xe cơ giới.
3. Phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông có ghi hình ảnh.
4. Phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở.
5. Thiết bị ghi âm.
6. Thiết bị ghi hình.
7. Phương tiện đo khoảng cách giữa hai phương tiện giao thông đang chạy;
8. Phương tiện đo định vị bằng vệ tinh.
9. Thiết bị đo, thử chất ma túy.
10. Thiết bị ghi đo bức xạ.
11. Thiết bị đánh dấu hóa chất.
12. Phương tiện đo áp suất của lốp xe cơ giới.
13. Thiết bị đo hiệu quả phanh xe cơ giới.
14. Phương tiện đo độ ồn.
15. Phương tiện đo nồng độ khí thải.
16. Phương tiện đo độ khói.
17. Thiết bị đo cường độ ánh sáng.
18. Thiết bị đo độ rơ góc của vô lăng lái xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.
19. Thiết bị phát hiện giấy tờ, tài liệu giả.
20. Thiết bị trích xuất thông tin từ thiết bị giám sát hành trình.

21. Hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; hệ thống camera giám sát an ninh, trật tự, điều hành giao thông.
22. Máy vi tính, máy tính bảng lưu trữ kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

II. NHÓM CÁC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT, GỒM:

1. Phương tiện đo độ dài.
2. Phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở.
3. Thiết bị ghi âm.
4. Thiết bị ghi hình.
5. Thiết bị đo, thử chất ma túy.
6. Thiết bị trích xuất dữ liệu thông tin từ thiết bị giám sát hành trình.
7. Thước thủy bình.
8. Thước đo chiều cao đầu đấm móc nói.
9. Thước đo giang cách bánh xe trên một trục.
10. Thước đo đường kính bánh xe.
11. Thước đo gờ lợ, chiều dày đai bánh xe.
12. Thiết bị phát hiện giấy tờ, tài liệu giả.
13. Đồng hồ bấm giây.
14. Phương tiện đo độ ồn.
15. Thiết bị đo cường độ ánh sáng.
16. Thiết bị đo tải trọng trục bánh toa xe.
17. Phương tiện đo định vị bằng vệ tinh.
18. Phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông có ghi hình ảnh.
19. Hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông; hệ thống camera giám sát an ninh, trật tự, điều hành giao thông.
20. Máy vi tính, máy tính bảng lưu trữ kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

III. NHÓM CÁC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA, GỒM:

1. Phương tiện đo độ dài.

2. Phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở.
3. Thiết bị ghi âm.
4. Thiết bị ghi hình.
5. Thiết bị đo, thử chất ma túy.
6. Thiết bị đo cường độ ánh sáng.
7. Thiết bị phát hiện giấy tờ, tài liệu giả.
8. Phương tiện đo độ sâu của nước.
9. Phương tiện đo định vị bằng vệ tinh.
10. Phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông có ghi hình ảnh.
11. Phương tiện đo vận tốc dòng chảy.
12. Phương tiện đo nồng độ khí thải.
13. Phương tiện đo độ ồn.
14. Cân kiểm tra trọng tải xe cơ giới.
15. Thiết bị trích xuất thông tin từ thiết bị giám sát hành trình.
16. Máy vi tính, máy tính bảng lưu trữ kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

IV. NHÓM CÁC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ GIAO THÔNG HÀNG HẢI, GỒM:

1. Phương tiện đo độ dài.
2. Thiết bị ghi âm.
3. Thiết bị ghi hình.
4. Phương tiện đo định vị bằng vệ tinh.
5. Thiết bị phát hiện giấy tờ, tài liệu giả.
6. Phương tiện đo độ sâu của nước.
7. Phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở.
8. Thiết bị đo, thử chất ma túy.
9. Cân kiểm tra tải trọng xe cơ giới.
10. Phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông có ghi hình ảnh.
11. Phương tiện đo nồng độ khí thải.
12. Phương tiện đo độ ồn.
13. Thiết bị đo cường độ ánh sáng.

14. Máy vi tính, máy tính bảng lưu trữ kết quả thu thập được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

V. NHÓM CÁC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG, GỒM:

1. Phương tiện đo độ dài.
2. Phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở.
3. Thiết bị ghi âm.
4. Thiết bị ghi hình.
5. Thiết bị đo, thử chất ma túy.
6. Phương tiện đo định vị bằng vệ tinh.
7. Thiết bị phát hiện giấy tờ, tài liệu giả.
8. Phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông có ghi hình ảnh.
9. Phương tiện đo nồng độ khí thải.
10. Phương tiện đo độ ồn.
11. Thiết bị đo cường độ ánh sáng.
12. Máy vi tính, máy tính bảng lưu trữ kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

VI. NHÓM CÁC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Phương tiện đo nhanh khí thải, không khí.
2. Phương tiện đo nhanh nước thải, mặt nước, nước dưới đất.
3. Phương tiện đo hàm lượng bụi trong không khí.
4. Phương tiện đo hàm lượng bụi trong khí thải.
5. Phương tiện đo độ rung động.
6. Phương tiện đo độ ồn.
7. Thiết bị đo phóng xạ.
8. Thiết bị đo cường độ ánh sáng.
9. Thiết bị đo sóng viba.
10. Thiết bị ghi đo bức xạ.
11. Thiết bị đo điện từ trường.
12. Phương tiện phân tích khí thải, không khí.

13. Phương tiện phân tích nước thải, mặt nước, nước dưới đất và chất lỏng.
14. Thiết bị phân tích đất.
15. Thiết bị phân tích chất rắn.
16. Thiết bị phân tích các yếu tố vi sinh vật.
17. Thiết bị đo vi khí hậu.
18. Phương tiện đo vận tốc dòng chảy của nước, khí thải.
19. Phương tiện đo định vị bằng vệ tinh.
20. Thiết bị thu mẫu môi trường.
21. Thiết bị bảo quản mẫu môi trường.
22. Thiết bị trắc địa.
23. Phương tiện đo tự động liên tục các thông số môi trường nước thải, khí thải.
24. Thiết bị phân tích mẫu thực phẩm.
25. Thiết bị phân tích mẫu thuốc bảo vệ thực vật.
26. Thiết bị phân tích mẫu thuốc thú y.
27. Thiết bị phân tích mẫu phân bón.
28. Thiết bị phân tích hóa chất trong nông nghiệp.
29. Thiết bị ghi âm.
30. Thiết bị ghi hình.
31. Máy vi tính, máy tính bảng lưu trữ kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

VII. NHÓM CÁC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

1. Thiết bị ghi âm.
2. Thiết bị ghi hình, Camera nhiệt, máy chụp ảnh nhiệt.
3. Thiết bị thử, kiểm tra đầu báo cháy (khí, khói, nhiệt, lửa).
4. Thiết bị đo khoảng cách bằng tia hồng ngoại.
5. Thiết bị đo cường độ ánh sáng.
6. Thiết bị đo lưu lượng chất lỏng.
7. Cân trọng lượng hiển thị số.
8. Thiết bị phát hiện giấy tờ, tài liệu giả.
9. Thiết bị đo áp suất (chất lỏng, chất khí).
10. Thiết bị đo điện trở hệ thống chống sét.

11. Thiết bị đo nồng độ khí nguy hiểm cháy, nổ.
12. Am pe kim đo điện.
13. Thiết bị đo mức chất lỏng trong bình.
14. Thiết bị đo mực nước.
15. Máy vi tính, máy tính bảng lưu trữ kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

VIII. NHÓM CÁC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ PHÒNG, CHỐNG MA TÚY

1. Thiết bị đo, thử chất ma túy.
2. Đèn pin tử ngoại.
3. Thiết bị ghi âm.
4. Thiết bị ghi hình.
5. Máy vi tính, máy tính bảng lưu trữ kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

IX. NHÓM CÁC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ PHÁT HIỆN VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI RƯỢU, BIA

1. Phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở.
2. Phương tiện đo nồng độ cồn trong rượu, bia.
3. Thiết bị ghi âm.
4. Thiết bị ghi hình.
5. Máy vi tính, máy tính bảng lưu trữ kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ./.

Số: /BC-BCA

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO 2

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định số 126/NQ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, giao Bộ Công an chủ trì xây dựng dự thảo Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính (sau đây viết gọn là dự thảo Nghị định), Bộ Công an báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẤP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Ngày nay, việc ưu tiên ứng dụng khoa học công nghệ thay thế con người là xu thế của thế giới. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ thì việc ứng dụng khoa học kỹ thuật đã phát huy hiệu quả trong phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường, đáp ứng đầy đủ các yếu tố pháp lý, làm căn cứ cho việc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính một cách minh bạch, chính xác. Việc làm này cũng đã tác động mạnh mẽ vào ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người dân, nâng cao năng lực quản lý, tính minh bạch, bình đẳng trong quản lý và xử lý vi phạm hành chính; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, bên cạnh vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường thì tình hình vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia cũng diễn biến hết sức phức tạp, hình thức vi phạm ngày càng tinh vi, gây ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển bền vững của xã hội, ảnh hưởng đến đời sống, sức khỏe của nhân dân. Do đó, sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính trong những lĩnh vực trên là hết sức cần thiết.

Sau hơn 07 năm triển khai thực hiện, Nghị định số 165/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường (sau đây viết gọn là Nghị định số 165/2013/NĐ-CP) đã bộc lộ nhiều điểm không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay như phạm vi điều chỉnh chỉ gồm 02 lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường, danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính chưa được cập nhật mới, thiếu quy định về thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ theo Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản có liên quan, thẩm quyền quyết định sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của một số chức danh không còn phù hợp do tổ chức, bộ máy của một số bộ, ngành có thay đổi; một số danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được quy định tại một số Nghị định có liên quan, nên chưa thống nhất, khó nghiên cứu áp dụng...

Khoản 32 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022) đã sửa đổi, bổ sung Điều 64 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 như sau: Cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, tổ chức, cá nhân được giao quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia và lĩnh vực khác do Chính phủ quy định sau khi được sự đồng ý của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng, đối tượng được trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính và việc sử dụng, bảo quản kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; quy trình thu thập, sử dụng thông tin, dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp.

Vì những lý do trên, việc ban hành Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính thay thế Nghị định số 165/2013/NĐ-CP; khoản 11 Điều 80, Điều 83 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 31/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; Điều 39 Nghị định số 162/2018/NĐ-CP ngày 30/11/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng, là cần thiết, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để lực lượng thực thi pháp luật thực hiện có hiệu quả

công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm hành chính trong tình hình mới.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Mục tiêu tổng thể: Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả công tác, tăng cường tính công khai, minh bạch; cải cách thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho nhân dân. Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tăng cường công tác quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm hành chính.

- Mục tiêu cụ thể: Bảo đảm quản lý chặt chẽ việc mua sắm, thuê, giao, quản lý và sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ đúng mục đích, đối tượng theo quy định của pháp luật; ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và huy động mọi nguồn lực xã hội vào phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đời sống, xã hội; tạo hành lang pháp lý cho lực lượng chức năng trong việc giám sát, xử lý các hành vi vi phạm hành chính thông qua sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và các nguồn tin do cá nhân, tổ chức cung cấp. Đáp ứng yêu cầu thực tiễn về việc sử dụng thông tin, dữ liệu được thu từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để xác minh, phát hiện vi phạm hành chính, góp phần phòng ngừa, đấu tranh, phòng chống vi phạm hành chính, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Chính sách 1: Thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

1.1. *Xác định vấn đề bất cập:* Trong những năm qua, Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành đã đầu tư, trang cấp phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng chức năng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, trong thực tế sử dụng, các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ có tính đặc thù, kinh phí đầu tư lớn, tiêu chuẩn thi công, lắp đặt khắt khe, chi phí bảo trì, bảo dưỡng cao, không sử dụng thường xuyên, nên việc bố trí kinh phí mua sắm trang cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng được tiêu chuẩn, định mức trang cấp theo quy định và nhu cầu sử dụng của các đơn vị. Nghị định số 165/2013/NĐ-CP chỉ quy định việc mua sắm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; chưa quy định về thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ theo Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật có liên quan.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề: Việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức nhưng không gây lãng phí; đồng thời giảm kinh phí của ngân sách Nhà nước trong việc mua sắm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, huy động được hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật sẵn có của các tổ chức, cá nhân.

1.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

Giải pháp 1: Không quy định về thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

Giải pháp 2: Bổ sung các quy định về thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp

1.4.1. Giải pháp 1:

a) Tác động tích cực: Không có tác động tích cực

b) Tác động tiêu cực:

- Tác động về kinh tế - xã hội: Việc mua sắm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cần phải đầu tư kinh phí rất lớn. Các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phải đáp ứng tiêu chuẩn, chi phí bảo trì, bảo dưỡng cao. Nhiều phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ rất dễ hư hỏng nếu không được duy trì hoạt động thường xuyên, gây ra tình trạng lãng phí.

- Tác động về giới: Chính sách không có tác động về giới

- Tác động về thủ tục hành chính: Chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Không phù hợp, thống nhất với các quy định về chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Nhà nước được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

1.4.2. Giải pháp 2:

a) Tác động tích cực:

- Tác động về kinh tế - xã hội: Quy định thuê phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ giúp giảm kinh phí đầu tư của ngân sách Nhà nước trong việc trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư hoạt động trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật. Điều này phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới và sẽ trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

- Tác động về giới: Chính sách không có tác động về giới

- Tác động về thủ tục hành chính: Chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Đảm bảo thống nhất với các quy định về chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Nhà nước được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Tác động tiêu cực: Chưa xác định có tác động tiêu cực.

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Trên cơ sở đánh giá các giải pháp nêu trên, cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn giải pháp 2 vì những ưu điểm so với giải pháp 1.

Thẩm quyền ban hành chính sách: Chính sách này sẽ do Chính phủ quy định tại Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính; quy trình thu thập, sử dụng thông tin, dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp.

2. Chínhsách 2: Thẩm quyền quyết định lắp đặt, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

2.1. Xác định vấn đề bất cập: Tại khoản 3 Điều 9 Nghị định 165/2013/NĐ-CP quy định: Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ chỉ được lắp đặt, sử dụng khi được phê duyệt của Trưởng Công an cấp huyện, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Cục trưởng Cục Cảnh sát đường thủy, Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội, Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm; Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường. Tuy nhiên, trong những trường hợp cần phải sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ ngay để kịp thời đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ và thực tiễn hoạt động thì việc trình người có thẩm quyền phê duyệt sẽ không kịp thời. Một số chức danh hiện nay đã được thay đổi do mô hình, tổ chức của các bộ, ngành và địa phương đã có thay đổi.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề: Đảm bảo việc phê duyệt, quyết định sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được kịp thời, nhanh chóng, đúng

quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tế của từng lĩnh vực, ngành, nghề; phù hợp với tổ chức, bộ máy của các bộ, ngành, địa phương trong giai đoạn hiện nay.

2.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

Giải pháp 1: Giữ nguyên các quy định pháp luật hiện hành

Giải pháp 2: Rà soát, bổ sung, điều chỉnh đối tượng có thẩm quyền quyết định sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp

2.4.1. Giải pháp 1: Hiện nay, chỉ những người theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 165/2013/NĐ-CP mới có thẩm quyền phê duyệt việc sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ là chưa phù hợp với thực tế, vì việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ là một trong những biện pháp nghiệp vụ cần thay đổi thường xuyên về đối tượng, vị trí sử dụng và thực hiện hàng ngày hoặc đột xuất; không phù hợp với tổ chức, bộ máy của một số bộ, ngành, địa phương; không còn phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị định mà Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 đã giao cho Chính phủ quy định...

2.4.2. Giải pháp 2: Việc bổ sung thẩm quyền cho Thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng phương tiện có thẩm quyền quyết định sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tế của các lĩnh vực, đảm bảo tính kịp thời, nhanh chóng. Chính sách không mâu thuẫn với các quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, tại Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an không còn quy định cấp Tổng cục, một số Cục đã được sáp nhập, thay đổi tên đơn vị; một số địa phương đã sáp nhập thành Sở Giao thông vận tải - xây dựng. Do vậy, việc bổ sung, điều chỉnh đối tượng có thẩm quyền quyết định sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ tại dự thảo Nghị định là hợp lý; phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Trên cơ sở đánh giá các giải pháp nêu trên, cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn giải pháp 2 vì những ưu điểm so với giải pháp 1.

Thẩm quyền ban hành chính sách: Chính sách này sẽ do Chính phủ quy định tại Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính; quy trình thu thập, sử dụng thông tin, dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp.

3. Chính sách 3: Sử dụng kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để xác định tổ chức, cá nhân vi phạm, trong trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm không còn ở hiện trường, tuyến, địa bàn phụ trách và thực hiện vi phạm ở địa bàn cấp tỉnh này nhưng cư trú, đóng trụ sở ở địa bàn cấp tỉnh khác mà việc đi lại gặp khó khăn và tổ chức, cá nhân vi phạm không có điều kiện đến trụ sở cơ quan, đơn vị đã phát hiện vi phạm để giải quyết vụ việc vi phạm.

3.1. Xác định vấn đề bất cập

Trên thực tế có nhiều trường hợp tổ chức, cá nhân bị phát hiện vi phạm hành chính ở địa bàn này nhưng cư trú, đóng trụ sở ở địa bàn khác (xa hàng nghìn km), nên việc giải quyết vụ việc vi phạm mất nhiều thời gian và chi phí đi lại, trong khi đó tại Nghị định số 165/2013/NĐ-CP chưa có quy định về nội dung này.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Khắc phục bất cập trong giải quyết vụ việc vi phạm đối với trường hợp tổ chức, cá nhân không còn ở hiện trường, tuyến, địa bàn phụ trách và thực hiện vi phạm ở địa bàn cấp tỉnh này nhưng cư trú, đóng trụ sở ở địa bàn cấp tỉnh khác mà việc đi lại gặp khó khăn và tổ chức, cá nhân vi phạm không có điều kiện đến trụ sở cơ quan, đơn vị đã phát hiện vi phạm để giải quyết vụ việc vi phạm thông qua phương thức cơ quan, đơn vị phát hiện vi phạm chuyển kết quả thu thập được đến cơ quan, đơn vị cấp dưới hoặc cơ quan, đơn vị cùng cấp, nơi tổ chức, cá nhân cư trú, đóng trụ sở và thông báo yêu cầu tổ chức, cá nhân vi phạm đến trụ sở cơ quan, đơn vị cấp dưới hoặc cơ quan, đơn vị cùng cấp để giải quyết vụ việc vi phạm, tạo điều kiện cho người dân trong chấp hành xử phạt vi phạm hành chính.

3.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

Giải pháp 1: Giữ nguyên các quy định pháp luật hiện hành

Giải pháp 2: Bổ sung quy định sử dụng kết quả thu được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để xác định tổ chức, cá nhân vi phạm, trong trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm không còn ở hiện trường, tuyến, địa bàn phụ trách và thực hiện vi phạm ở địa bàn cấp tỉnh này nhưng cư trú, đóng trụ sở ở địa bàn cấp tỉnh khác mà việc đi lại gặp khó khăn và tổ chức, cá nhân vi phạm không có điều kiện đến trụ sở cơ quan, đơn vị đã phát hiện vi phạm để giải quyết vụ việc vi phạm.

3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp

3.4.1. Giải pháp 1:

a) Tác động tích cực: Không có tác động tích cực

b) Tác động tiêu cực: Việc người dân phải di chuyển xa để giải quyết vi phạm hành chính gây nên tâm lý “e ngại” vì mất thời gian, chi phí đi lại... Từ đó dẫn đến việc xác định tổ chức, cá nhân vi phạm và xử lý vi phạm không đảm bảo

thời hạn theo quy định pháp luật, thậm chí dẫn đến không chấp hành xử phạt vi phạm.

3.4.2. Giải pháp 2:

a) Tác động tích cực:

- Tác động về kinh tế - xã hội: Chính sách tạo sự thuận lợi, dễ dàng cho người dân khi giải quyết vụ việc vi phạm hành chính, đồng thời đảm bảo an toàn và giảm thiểu thời gian, các chi phí phát sinh do không phải di chuyển xa. Từ đó nâng cao ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của người dân, bảo đảm việc xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện kịp thời, không bị tồn đọng do tổ chức, cá nhân có liên quan không đến giải quyết.

- Tác động về giới: Chính sách không có tác động về giới

- Tác động về thủ tục hành chính: Có bản báo cáo đánh giá thủ tục hành chính kèm theo.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Chính sách không mâu thuẫn với các quy định pháp luật hiện hành, phù hợp với các quy định mới của Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 và là cơ sở pháp lý để thực hiện có hiệu quả công tác xác định tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính.

b) Tác động tiêu cực: Chưa xác định có tác động tiêu cực.

3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Trên cơ sở đánh giá các giải pháp nêu trên, cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn giải pháp 2 vì những ưu điểm so với giải pháp 1.

Thẩm quyền ban hành chính sách: Chính sách này sẽ do Chính phủ quy định tại Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính; quy trình thu thập, sử dụng thông tin, dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp.

4. Chính sách 4: Thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp.

4.1. Xác định vấn đề bất cập

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 đã sửa đổi, bổ sung quy định phát hiện vi phạm hành chính bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ (Điều 64 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012); trong đó có nội dung giao “Cơ quan nhà nước có thẩm quyền sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và các biện pháp nghiệp vụ khác nhằm xác định thông tin, dữ liệu được thu thập từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp”.

nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính" và giao cho Chính phủ quy định vấn đề này. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định chung về trình tự, thủ tục thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp; mới chỉ có Bộ Công an có quy định về quy trình tiếp nhận, thu thập thông tin, hình ảnh để xác minh, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

4.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Hoàn thiện cơ sở pháp lý, trình tự, thủ tục thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp, đảm bảo thống nhất, chặt chẽ, đơn giản hóa thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý vi phạm hành chính, nâng cao hiệu quả phòng ngừa, đấu tranh với hành vi vi phạm hành chính.

4.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

Giải pháp 1: Chính phủ quy định về quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp tại Nghị định.

Giải pháp 2: Giao các Bộ có trách nhiệm quy định quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp đối với lĩnh vực quản lý.

4.4. Đánh giá tác động của các giải pháp

4.4.1. Giải pháp 1:

a) Tác động tích cực:

- Tác động về kinh tế - xã hội: Chính sách không làm ảnh hưởng đến quyền tự do, danh dự, nhân phẩm, bí mật đời tư của công dân, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của cá nhân, tổ chức. Bên cạnh đó, việc Nghị định quy định chi tiết kết quả thu bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật của cá nhân, tổ chức có thể làm căn cứ để xác minh, phát hiện vi phạm hành chính cho thấy Chính phủ đề cao vai trò của người dân trong công tác phát hiện, ngăn ngừa vi phạm, góp phần điều chỉnh hành vi của các cá nhân, tổ chức, từ đó tác động trực tiếp đến mức độ nhận thức chung của xã hội đối với việc chấp hành pháp luật, góp phần xây dựng một xã hội văn minh, hiện đại.

- Tác động về giới: Chính sách không có tác động về giới

- Tác động về thủ tục hành chính: Có bản báo cáo đánh giá thủ tục hành chính kèm theo.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật:

+ Phù hợp với quy định tại khoản 32 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính “Chính phủ quy định quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp”.

+ Quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp được quy định cụ thể tại Nghị định sẽ tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện giữa các Bộ, ngành; tránh tình trạng cùng một nội dung nhưng mỗi lĩnh vực thực hiện một quy trình khác nhau.

b) Tác động tiêu cực: Chưa xác định có tác động tiêu cực.

4.4.2. Giải pháp 2:

a) Tác động tích cực:

Việc các Bộ ban hành hướng dẫn riêng về quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp sẽ đảm bảo được sự phù hợp với đặc thù lĩnh vực quản lý.

b) Tác động tiêu cực:

- Tác động về kinh tế - xã hội: Việc mỗi lĩnh vực có một quy trình riêng về thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp sẽ gây khó khăn trong việc tiếp cận của người dân, dễ dẫn đến tình trạng nhầm lẫn khi các cá nhân, tổ chức muốn cung cấp dữ liệu phản ánh vi phạm hành chính:

- Tác động về giới: Chính sách không có tác động về giới

- Tác động về thủ tục hành chính: Mỗi lĩnh vực sẽ quy định thủ tục hành chính riêng.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Không phù hợp quy định tại khoản 32 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Bên cạnh đó, việc nhiều văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực khác nhau cùng quy định về một nội dung sẽ dẫn đến tình trạng chồng chéo, không thống nhất, gây khó khăn trong áp dụng pháp luật.

4.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Trên cơ sở đánh giá các giải pháp nêu trên, cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn giải pháp 1 vì những ưu điểm so với giải pháp 2.

Thẩm quyền ban hành chính sách: Chính sách này sẽ do Chính phủ quy định tại Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính.

III. TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC CHÍNH SÁCH TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Việc xây dựng dự thảo Nghị định thay thế trên cơ sở sau hơn 07 năm thực thi Nghị định số 165/2013/NĐ-CP nhằm phù hợp với một số quy định được sửa đổi, bổ sung của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và yêu cầu thực tiễn; tiếp tục phát huy hiệu quả trong công tác xử lý vi phạm hành chính; phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan. Chính vì vậy, các nội dung nêu tại dự thảo Nghị định là hoàn toàn khả thi.

IV. VỀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VỀ NGUỒN NHÂN LỰC, TÀI CHÍNH ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Về nguồn nhân lực để bảo đảm thi hành Nghị định

Hiện nay, tại các cơ quan, đơn vị đều đang có bố trí biên chế cán bộ, công chức để thực thi các nhiệm vụ được quy định tại Nghị định này. Vì vậy, nguồn nhân lực để đảm bảo thi hành Nghị định là hoàn toàn đáp ứng được yêu cầu.

2. Về nguồn tài chính để đảm bảo thi hành Nghị định

Mặc dù dự thảo Nghị định quy định phạm vi điều chỉnh cho 05 nhóm lĩnh vực về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy, phòng, chống tác hại của rượu, bia, mở rộng thêm 03 lĩnh vực so với Nghị định số 165/2013/NĐ-CP (hiện đang quy định phạm vi điều chỉnh cho 02 lĩnh vực là trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường); tuy nhiên thực tế các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính trong 03 lĩnh vực mở rộng thêm của Nghị định đã được quy định rải rác ở các văn bản pháp luật khác: Luật Cảnh sát biên Việt Nam; Luật Biên phòng, Luật Phòng cháy, chữa cháy; Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia; Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh Cảnh sát cơ động, Pháp lệnh Quản lý thị trường; các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, y tế, phòng, chống ma túy, các bộ, ngành, địa phương cũng đã trang bị cho các lực lượng có thẩm quyền để phát hiện vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, do vậy nguồn kinh phí mua sắm, thuê, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và cũng không tăng nhiều so với trước khi ban hành Nghị định này.

V. Ý KIẾN THAM GIA

Trong quá trình xây dựng Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ

thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính; quy trình thu thập, sử dụng thông tin, dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp, Bộ Công an đã lấy ý kiến tham gia của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đã tiếp thu, chỉnh sửa.

VI. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan giám sát thực hiện chính sách: Chính phủ.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách: Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành các chính sách này.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của chính sách dự thảo Nghị định quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính.

Bộ Công an kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, C08 (P8), V03(P3).

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Tô Lâm